

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy:

Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 5 năm 2018 của nguyên đơn ông Trần H: (1) Yêu cầu Tòa án xem xét buộc ông Nguyễn Văn M phải trả lại diện tích đất 1.397m² tại tờ bản đồ số 50, tờ bản đồ ĐCII (thửa 217, tờ bản đồ số 6) tại thôn T, xã X, thị xã S, Phú Yên; (2) yêu cầu Tòa án hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G705759 do ông Nguyễn Văn M đang quản lý, sử dụng; (3) xem xét tạm dừng việc giải quyết vụ án hiện đang được Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên thụ lý giải quyết việc ông Nguyễn Văn M đòi lại tài sản của ông Trần H để đảm bảo quyền lợi cho ông Trần H;

Theo quyết định tại bản án dân sự phúc thẩm số: 09/2019/DSPT ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu ông Nguyễn Văn M theo đơn khởi kiện đề ngày 19/4/2010. Công nhận diện tích 1.402,2m² thuộc thửa 50, 26 a tờ bản đồ số 35 Tọa lạc: tại thôn T, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên, có giới cận: Đông giáp đường T-Vũng La; Tây giáp đất ông Trần H; Nam giáp đất bà N; Bắc giáp đất ông Trần H và phần đất nguyên đơn tự nguyện giao cho v/c Trần thị H; thuộc quyền sử dụng đất hợp pháp của ông Nguyễn Văn M (kèm theo sơ đồ hiện trạng do TAND tỉnh Phú yên lập ngày 10/8/2015). Ông Trần H và những người kế thừa quyền nghĩa vụ tố tụng của bà Nguyễn Thị H1; V/C bà Trần Thị H và ông Trần Văn S phải tháo dỡ nhà quán, vật kiến trúc gắn liền diện tích đất như trên giao trả lại cho ông Nguyễn Văn M.

- Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Văn M giao cho vợ chồng ông Nguyễn Văn S- bà Trần Thị H được quyền sử dụng đất diện tích 28,6m² gắn liền 01 giếng nước thuộc thửa 26a, tờ bản đồ số 35 (có bản vẽ kèm theo).

- Ông Nguyễn Văn M được quyền sử dụng khối lượng đất do ông Trần H san mặt bằng trên đất tranh chấp, nhưng phải có nghĩa vụ thanh toán giá trị lại cho ông Trần H 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

- Hai bên đương sự có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để điều chỉnh, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu.

Như vậy, các yêu cầu theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 5 năm 2018 của nguyên đơn ông Trần H đã được Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên giải quyết bằng bản án có hiệu

lực pháp luật; do đó, căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 192 và điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án phải đình chỉ giải quyết vụ án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 68/2018/TLST-DS ngày 25 tháng 9 năm 2018 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất và Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*” giữa:

- Nguyên đơn: Ông Trần H, sinh năm 1930; Nơi cư trú: Thôn T, xã X, thị xã S, Phú Yên.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1930; Nơi cư trú: Thôn T, xã X, thị xã S, Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Trịnh Bình T, sinh năm 1979; địa chỉ: 76 đường N, Phường 5, thành phố T, tỉnh Phú Yên. (Theo văn bản ủy quyền ngày 21 tháng 10 năm 2019)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ủy ban nhân dân thị xã S, tỉnh Phú Yên

Ủy ban nhân dân xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án được quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án đó, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật này và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Ngọc Hà